

Về Thăm Huế

HUÂN TRẦN

Sau hai mươi năm di tản bất đắc dĩ vì thời cuộc, đây là lần đầu tiên tôi trở về thăm gia đình qua một chuyến viễn du vòng quanh nửa trái đất trong thời gian ba tuần lễ, trong đó tôi dành một tuần lễ để về thăm Huế giữa mùa kỷ niệm tháng Tư.

Từ Sài Gòn, tôi mua vé máy bay của hãng Việt Nam Air Service Company (VASCO) đi Huế với giá xấp xỉ của người trong nước, vào khoảng 90\$US.

Sáng sớm ngày 6-4-95, vào lúc 6 giờ, tôi đã có mặt tại phi cảng Tân Sơn Nhất. Sau khi làm xong các thủ tục trình vé, cân hành lý và trong lúc chờ đợi khởi hành, tôi đi một vòng xem xét thấy nhà ga nội địa này cũng có chỗ ăn uống, chỗ bán hàng xén (shop) đủ thứ rượu, mỹ phẩm, áo quần, đồ tiêu công nghệ v.v.... Các cô tiếp viên ở quầy vé thì mặc áo dài xanh, các cô bán hàng thì mặc áo vàng lọt, nói năng lè phép. Sàn nhà, cầu thang có người trông nom quét dọn sạch sẽ. Hành khách chỉ phải đóng 1\$US cho các dịch vụ trước khi ra cửa, lên tàu bay.

Khởi hành lúc 7:00 giờ, chiếc máy bay 2 động cơ của Pháp với khoảng 100 chỗ ngồi đã bay yên lành đến sân bay Phú Bài nhờ hôm đó trời quang mây tạnh. Các cô tiếp viên hàng không ở trên máy bay mặc áo dài màu hồng, trình bày mọi sự việc bằng hai thứ tiếng Việt, Mỹ. Sau khi đặt chân xuống đất, tôi nhìn một vòng bao quát, hồi hộp chuẩn bị đương đầu với thực tế. Cảnh vật im lìm, buồn tẻ. Ra khỏi sân bay Phú Bài tôi thấy một vài chiếc xe Van, xe taxi, xe buýt chờ sẵn. Tôi theo xe

buýt cũ kỹ của Hàng không Việt Nam chạy lọc cọc về Huế, nhìn ra hai bên đường thấy quang cảnh không mấy thay đổi so với thời trước 1975: đường quốc lộ 1 vẫn nhỏ hẹp, nhà cửa thưa thớt... cho đến khi xe vào đầu cầu An -cựu mới thấy cảnh tấp nập ồn ào vô trật tự ở hai đầu cầu và trước chợ An cựu. Hình ảnh thành phố Huế thân yêu với mấy cái nhà cũ ở hai bên đường, xa xa là nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, sân vận động Tự Do... hiện ra trước mắt. Tại ngã năm bót cò ngày xưa có Ty Kiến Thiết, cây xăng Shell, nay có thêm một khách sạn lớn và trụ sở đồ sộ của công ty Công an. Đi tối chút nữa là trường Việt Anh. Xe đậu ở trước văn phòng Hàng không Việt Nam gần đó. Để tiện việc di chuyển, tôi tạm trú tại khách sạn Đông Phương, một khách sạn nhỏ có máy lạnh ở đường Nguyễn Tri Phương với giá 20\$US một đêm. Khu vực này thay đổi khá nhiều. Trước trường Việt Anh, xưa kia là bãi cỏ, nay là khách sạn lớn mang tên Thuận Hóa; kế bên trên đường quốc lộ 1, lầu ông Sáu (tức là nhà của ông tướng Pháp ở thời xưa) cũng được sửa lại làm khách sạn.

Tôi nôn nóng đi thăm thành phố mà tôi áp ủ bấy lâu nay sau khi làm xong thủ tục với người quản lý, tôi bách bộ lẩn theo đường Nguyễn Tri Phương ngang qua nhà thờ Nhà Nước, trường Jeanne d'Arc. Tôi bước qua đường Lý Thường Kiệt, nhà hàng Chaffanjon cũ, dưới một tên mới dài lê thê, tiếp tục bán các đồ gia dụng. Đường này có một vài villa cho thuê riêng từng phòng với giá rẻ.

Tại góc đường Nguyễn Huệ, trên khoảnh đất trống phía trước trường Thiên Hựu, có xây thêm một khách sạn lớn và đẹp cỡ 3 sao, khách sạn Đồng Đa. Tôi đi vòng ra đường Lê Lợi, trường Đại học Huế vẫn còn đó, xe cộ, sinh viên tấp nập. Khách sạn Morin, một thời dùng làm trường học, nay được tân trang và nâng cấp thêm mấy tầng; cầu Trường Tiền vừa làm lại xong vảy thứ ba bị sập từ 30 năm nay do Pháp viện trợ. Trước Tòa khâm cũ, có một nhà hàng ăn nổi với mấy chiếc thuyền rồng đậu kế bên. Cuối đường Lê Lợi, hai khách sạn lớn Hương Giang 1 và 2 đông đảo du khách vãng lai, trong lúc trụ sở Câu lạc bộ Thể Thao ở gần cầu Phú Xuân và bệnh viện Huế, tọa lạc bên bờ sông Hương, trước đây rất nổi tiếng như một chiếc tàu nổi, là nơi họp mặt thanh lịch của giới trí thức, dù món ăn chơi lành mạnh, nay chỉ còn là một tòa nhà cổ lỗ, thiếu tu bổ: hồ bơi thì khô cạn, sân banh thì rạn nứt. Còn nhớ năm 1957, người Pháp đã bàn giao cơ sở này cho Thanh Thượng Hội Huế với giá tượng trưng 1\$VN. Một số anh em thanh niên trí thức lúc đó vì danh dự người Việt Nam nên đã bỏ công sức ra thay thế người Pháp điều hành để duy trì sự hoạt động của các môn giải trí thiết lập trong câu lạc bộ như phòng đọc sách, hồ bơi, phòng ping pong, sân quần vợt, đội chèo thuyền, nhất là cái restaurant-bar với đầy đủ bàn ghế, ly chén v.v... phục vụ cho cả hội viên người Việt lẫn người Pháp.

Dừng chân bên lề cầu Phú Xuân, nhìn sông Hương lờ đờ chảy trôi qua thành phố thương yêu, tôi bất giác nhớ lại những kỷ niệm riêng tư từ thuở niên thiếu cho đến lúc trưởng thành,... mới đó mà đã trên 50 năm rồi, biết bao nước chảy qua cầu, bao người vẫn bất đắc dĩ phải bỏ Huế đi xa, thỉnh thoảng có người về thăm nhưng cũng có người chưa về hay

không bao giờ được về nữa, trong lúc Huế đang cần những bàn tay xây dựng, thật là “cảnh đói người đây luống đoạn trường”...

Trong niềm tâm tư đó và trước cảnh trầm thống của Huế, tôi tiếp tục tìm thăm dấu vết của những nơi chốn thân yêu... Trước tiên, tôi đi đến nhà Từ Đường họ Trần, hướng về ngã Gia Hội... Đến nơi, tôi gặp lại bà con đồng đảo, ai nấy tay bắt mặt mừng quấn quít bên nhau dưới mái từ đường cổ kính của ôn mèo để lại...

Những ngày chót ở Huế, tôi dành thì giờ thăm đồi Vọng Cảnh và đồi Quảng Tế, nơi du ngoạn trước kia rất nổi tiếng nay bị bỏ phế hoang tàn, viếng một vài cảnh chùa lịch sử, lăng tẩm; thăm bà con nội ngoại, thăm thầy và bạn cũ...

Tôi ghé lại trường Quốc học, thấy cổng trường được tái thiết đẹp đẽ, quy mô, có tấm bảng ghi chú: “Di tích Lịch sử Văn hóa / Đề xếp hạng”. Vào trong trường, các cơ sở cũ còn đây đủ tuy đã xuống cấp. Tôi nghe nói Trường đang chuẩn bị sang năm 1996 sẽ làm lễ kỷ niệm 100 năm ngày thành lập trường (26-10-1896). Sau đó tôi đi về thăm Vĩ Dạ, chợ Dinh nơi có nhà máy bia HUDA (tức là Huế/Đan mạch viết tắt), thăm vị trí chợ Gia lạc, viếng cầu Thuận An bằng bê tông cốt sắt bắc qua phà Tam Giang. Khi trở về, tôi vòng qua đường Trần Hưng Đạo, phía tả ngạn sông Hương, ghé chợ Đông Ba rảo bước một vòng qua các gian hàng, người buôn kẻ bán chen chúc chất chật mà lòng thầm mơ ước một ngày nào đó nơi đây sẽ biến thành một siêu thị lớn ngán nắp sạch sẽ như ở Hoa Kỳ. Phía sau chợ, bờ sông Hương thật là dơ bẩn, đèn nỗi báo chí địa phương cũng phải la làng. Dưới tựa đề “Sông Hương Huế bị ô nhiễm”, báo ấy viết: “Do ảnh hưởng các chất thải từ các xí nghiệp đông lạnh, xi măng Long Thọ, nhựa Phú

Bài, bãi rác Thủy Bằng và chợ Đông Ba nên tình trạng ô nhiễm của nước sông Hương rất là trầm trọng. Ở khu vực chợ Đông Ba, nước có màu đen thối, nhiều phân và xác động vật. Khu vực từ cầu Tràng Tiền đến cầu Gia Hội trên mặt sông có nhiều rác bẩn, ván dầu... Không riêng gì các xí nghiệp, ngay cả bệnh viện trung ương Huế và các bệnh viện thành phố cũng đã xả nước thải trực tiếp vào sông Hương”.

Nói chung, đời sống dân Huế chưa lấy gì làm khả quan lắm vì thiếu công ăn việc làm do tình trạng kinh tế kém mở mang.

Về phương diện du lịch, hiện nay Huế đã có gần 30 khách sạn lớn nhỏ nhưng nghe đâu Ủy ban nhân dân thành phố mới ký khế ước với công ty Hoa Kỳ xây cát thêm một khách sạn tối tân ở địa đầu Cồn Hến vào cuối năm và dự trù hoàn tất vào năm 1997. Từ trước đến nay trung tâm du lịch ở đây vẫn là Thành nội Huế và các lăng tẩm. Do đó nhân đi chuyến này, tôi đã vào Đại Nội để xem cho biết đầy đủ chi tiết thành quách cung điện bắt đầu từ cửa Ngọ Môn, lầu Ngũ Phụng nơi vua Bảo Đại đứng tuyên đọc chiếu thoái vị ngày 20-8-45 lịch sử, đến điện Thái Hòa, Thái Bình Lâu v.v... Các cung điện khác như điện Cần Chánh, điện Kiến Trung đều bị chiến tranh tàn phá. Sau khi xem xong một vòng, nhìn lại tổng quát hoàng thành, tôi lấy làm bùi ngùi trước cảnh một số thành quách đổ nát nhưng cũng rất lấy làm憾 diện về những công trình kiến trúc nghệ thuật xuất sắc đã làm cho thế giới ngưỡng mộ và được cơ quan UNESCO tuyên dương như là một di tích Lịch sử văn hóa thế giới (Patrimoine mondial). Theo giáo sư Phan Thuận An thì riêng tổng thể Ngọ Môn này xây cất từ năm 1833, đã là một công trình đồ sộ nguy nga, nhìn từ xa như một tòa lâu đài tráng

lệ, đến khi tiếp cận mới thấy các chuyên viên kiến trúc từ thời Minh Mạng đã tỏ ra tài cao tay nghề trong việc thiết kế và trang trí cho nên cổ đô này đã trở thành một công trình kiến trúc xinh xắn, gần gũi với phong cảnh thiên nhiên và tâm hồn tình cảm của con người xứ Huế. Ngoài cửa Ngọ Môn còn có hơn 100 công trình kiến trúc đẹp được xây cất mẫu mực về cấu trúc cân đối mà đến bây giờ cái còn cái mất, thật là đáng tiếc.

Cũng theo giáo sư An thì nền kiến trúc Huế thuộc hạng kiến trúc tạo cảnh. Cả ba yếu tố thiên nhiên, kiến trúc và con người ở Huế đã hòa quyện với nhau, nuôi dưỡng nhau để Huế trở nên một vùng đất của thơ, một bầu trời của nhạc, một thế giới của tâm hồn. Ở đây nhịp sống thật ung dung và thanh thản. Huế không sống với vàng và àm ī như các thành phố anh em. Huế nghèo, buồn và lảng mạn trữ tình. Từ diện mạo của một kinh đô qua “kiến trúc cố đô Huế” mỗi chúng ta có thể tìm những điều để trân trọng, ngợi ca. Đó là trí tuệ tài năng đất nước. Đó cũng là “ngôn ngữ” về sự sáng tạo của một thời đã qua. Nhưng trên thực tế Huế và vùng phụ cận cần phải canh tân nhiều hơn nữa, đẩy nhanh việc xây dựng các khu kinh tế quan trọng tại trung tâm cũng như vùng biển, vùng núi trong đó có việc bài trừ ô nhiễm, xây dựng cảng sâu Cảnh Dương, hồ chứa nước Tả Trạch ở đầu nguồn sông Hương để điều hòa việc lụt lội hàng năm hầu Huế có cơ hội tiến nhanh về mọi mặt, xứng đáng với vùng đất có truyền thống văn hóa đặc thù này, chứ hiện nay, Huế vẫn là quê hương đi để mà nhớ, chứ không phải ở để mà thương. Và đó là lý do mỗi lần hướng về quê hương tôi lại nhớ Huế: Huế thơ, Huế mộng, Huế tộng bộng hai đầu ...